|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬTTP. HỒ CHÍ MINHKHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ | **Ngành đào tạo: Toàn trường** **Trình độ đào tạo: Đại học****Chương trình đào tạo: Lý luận chính trị** |

**Đề c­ương chi tiết môn học**

1. **Tên môn học:** Pháp luật đại cương **Mã học phần:** GELA220405
2. **Tên Tiếng Anh:** Genaral law
3. **Số tín chỉ: 2** tín chỉ (2/0/6) (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm)

Phân bố thời gian: 15 tuần (2 tiết lý thuyết + 0\*2 tiết thực hành + 6 tiết tự học/ tuần)

1. **Các giảng viên phụ trách học phần:**
* ThS Nguyễn Thị Tuyết Nga
1. **Điều kiện tham gia học tập học phần**

Môn học tiên quyết: Không

Môn học trước: Không

1. **Mô tả học phần (Course Description)**

Học phần trang bị cho sinh viên tất cả các ngành những kiến thức cơ bản về những kiến thức lý luận cơ bản nhất về Nhà nước và pháp luật nói chung, nhà nước và pháp luật xã hội chủ nghĩa nói riêng. Từ đó giúp cho sinh viên có nhận thức, quan điểm đúng đắn về đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước ta. Đồng thời trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hệ thống pháp luật Việt Nam và một số ngành luật cụ thể, giúp cho sinh viên hiểu biết hơn về pháp luật để vận dụng vào thực tiễn cuộc sống.

1. **Mục tiêu môn học (Course Goals)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu**(Goals) | **Mô tả**(Goal description)(Môn học này trang bị cho sinh viên) | **Chuẩn đầu ra****CDIO** | **Trình độ năng lực** |
| **G1** | Kiến thức lý luận và pháp lý về nhà nước và pháp luật như: Nguồn gốc ra đời bản chất của nhà nước và pháp luật, những nội dung cụ thể của pháp luật Việt Nam như Bộ luật dân sự, Luật hình sự, Luật hôn nhân gia đình. | 1.1 | 2 |
| **G2** | Kỹ năng đọc hiểu các tài liệu, văn bản quy phạm pháp luậtKỹ năng phân tích, lập luận và giải quyết các vấn đề pháp lý cơ bản.  | 2.2 | 3 |
| **G3** | Tuân thủ các quy định của pháp luật | 2.5 | 2 |

1. **Chuẩn đầu ra của môn học**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chuẩn đầu ra MH** | **Mô tả***(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)* | **Chuẩn đầu ra CDIO** | **Trình độ năng lực** |
| **G1** | G1.1 | - Trình bày được các kiến thức cơ bản về Nhà nước và pháp luật | 1.1.1 | 2 |
| G1.2 | - Phân tích được các quy định của pháp luật Việt Nam trong các ngành luật cơ bản như Luật dân sự, Luật hình sự, Luật hôn nhân gia đình | 1.1.1 | 2 |
| G1.3 | - Phân tích được quyền và nghĩa vụ pháp lý của chủ thể trong một quan hệ pháp luật nhất định | 1.1.1 | 2 |
| **G2** | G2.1 | - Vận dụng, liên hệ kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh trong thực tế | 2.2.4 | 2 |
| G2.2 | - Kỹ năng đọc hiểu được các thuật ngữ pháp lý | 3.1.1 | 3 |
| G2.3 | - Kỹ năng làm việc nhóm để thảo luận và giải quyết các vấn đề pháp lý liên quan |  3.1.2 | 3 |
| **G3** | G3.1 | Tuân thủ các quy định pháp luật | 2.5.1 | 2 |
| G3.2 | - Thực hiện các nghĩa vụ công dân, tuân thủ nội quy, quy chế | 2.5.2 |  2 |

1. **Đạo đức khoa học:**

Các bài tập ở nhà và dự án phải được thực hiện từ chính bản thân sinh viên. Nếu bị phát hiện có sao chép thì xử lý các sinh viên có liên quan bằng hình thức đánh giá **0** (không) điểm quá trình và cuối kỳ.

1. **Nội dung chi tiết học phần (theo tuần – 15 tuần):**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Chuẩn đầu ra học phần** | **Trình độ năng lực** | **Phương pháp dạy học** | **Đánh giá** |
|  | ***Chương 1:* Một số vấn đề lý luận cơ bản về Nhà Nước** |  |  |  |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (5)***Nội dung GD lý thuyết:**+ Nguồn gốc Nhà Nước+ Bản chất Nhà Nước; + Các đặc trưng cơ bản của Nhà Nước | G.1.1G1.1G1.1 | 222 | Thuyết trình;Đàm thoại;Thảo luận | 1. PP đánh giá: Viết;Vấn đáp;Quan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)*Vận dụng các kiến thức lý luận cơ bản về Nhà Nước vào việc phân tích bản chất của Bộ máy Nhà Nước Việt Nam) | G.2.2 | 3 | Nêu vấn đề;Giới thiệu tài liệu | 1. PP đánh giá: Quan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
|  | ***Chương 1:* Một số vấn đề lý luận cơ bản về Nhà Nước (tt)** |  |  |  |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (5)***Nội dung GD lý thuyết:**+ Chức năng Nhà Nước+ Hình thức Nhà Nước |  G.1.1 G.2.1 | 22 | Thuyết trìnhĐàm thoạiThảo luận | 1. PP đánh giá: Viết;Vấn đáp;Quan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)*+ Tìm hiểu cách thức tổ chức bộ máy Nhà Nước tư sản và bộ máy Nhà Nước XHCN+ Kiểu Nhà Nước | G.1.1G 2.1G3.2 | 222 | Nêu vấn đề;Giới thiệu tài liệu | 1. PP đánh giá: Quan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
|  | **Chương I: Lý luận cơ bản về Nhà nước (tt)** |  |  |  |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (5)***Nội dung GD lý thuyết:**+ Khái niệm bộ máy nhà nước.+ Nguyên tắc tổ chức+ Bộ máy Nhà nước Cộng hoà XHCN Việt Nam | G.1.1, G.2.2G3.1 | 232 | Thuyết trình;Đàm thoại;Thảo luận | 1. PP đánh giá: Viết;Vấn đáp;Quan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)*+ Tìm hiểu hệ thống cơ quan Nhà Nước Việt Nam: Cách thức thành lập, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan | G.1.1 G.2.2 | 23 | Nêu vấn đề;Giới thiệu tài liệu | 1. PP đánh giá: Quan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
|  | ***Chương 2: Lý luận chung về pháp luật*** |  |  |  |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (5)***Nội dung GD lý thuyết:**+ Bản chất pháp luật+ Chức năng pháp luật | G.1.1 G.2.2 | 23 | Thuyết trình;Đàm thoại;Thảo luận | 1. PP đánh giá: ViếtVấn đápQuan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)*+ Nguồn gốc pháp luật+ Vai trò pháp luật+ Kiểu pháp luật | G.1.1G.2.1G 2.2 | 223 | Nêu vấn đềGiới thiệu tài liệu | 1. PP đánh giá: Quan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
|  | ***Chương 2:* Lý luận chung về pháp luật** *(tiếp theo)* |  |  |  |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (5)***Nội dung GD lý thuyết:**-Thuộc tính pháp luật- Hình thức pháp luật  | G.1.1 G.2.2,  | 23 | Thuyết trình;Đàm thoại;Thảo luận | 1. PP đánh giá: Viết;Vấn đáp;Quan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)*Liên hệ hình thức pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam và hệ thống pháp luật của một số nước trên thế giới | G.2.1 | 2 | Nêu vấn đề;Giới thiệu tài liệu | 1. PP đánh giá: Quan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
|  | **Chương 3: Quy phạm pháp luật** |  |  |  |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (5)***Nội dung GD lý thuyết:**+ Khái niệm, đặc điểm+ Cơ cấu của quy phạm pháp luật+ Các thức thể hiện của quy phạm pháp luật | G.1.1 G.2.2 | 23 | Thuyết trình;Đàm thoại;Thảo luận | 1. PP đánh giá: Viết;Vấn đáp;Quan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)*Xây dựng một quy phạm pháp luật trong lĩnh vực liên quan đến nghề nghiệp của bản thân | G2.1 | 2 | Giới thiệu tài liệu | 1. PP đánh giá: Quan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
|  | **Chương 4: Quan hệ pháp luật** |  |  |  |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (5)***Nội dung GD lý thuyết:**+ Khái niệm, đặc điểm+ Thành phần của quan hệ pháp luật | G.1.3G.2.2 | 23 | Thuyết trình;Đàm thoại;Thảo luận | 1. PP đánh giá: Viết;Vấn đáp;Quan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)**+* Phân biệt quan hệ pháp luật và quan hệ xã hội+ Xác định các điều kiện để chủ thể tham gia vào quan hệ pháp luật | G.1.1G2.1 | 22 | Nêu vấn đề;Giới thiệu tài liệu | 1. PP đánh giá: Quan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
|  | ***Chương 4:* Quan hệ pháp luật (tt)** |  |  |  |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (3)***Nội dung GD lý thuyết:**+ Sự kiện pháp lý | G.1.1 G.2.1 | 22 | Thuyết trình;Đàm thoại;Thảo luận | 1. PP đánh giá: Viết;Vấn đáp;Quan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(6)*+ Các yếu tố làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt quan hệ pháp luật | G.1.1G.2.2 | 22 | Nêu vấn đề;Giới thiệu tài liệu | 1. PP đánh giá: Quan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
|  | ***Chương 5:* Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý** |  |  |  |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (3)***Nội dung GD lý thuyết:**+ Khái niệm, dấu hiệu pháp lý+ Cấu thành vi phạm pháp luật | G.1.3G.2.3 | 23 | Thuyết trình;Đàm thoại;Thảo luận | 1. PP đánh giá: ViếtVấn đápQuan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(6)*Xác định lỗi trong các tình huống thực tế | G.1.3 G.2.2 | 23 | Nêu vấn đề;Giới thiệu tài liệu | 1. PP đánh giá: Quan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
| 10 | ***Chương 5:* Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý** *(tiếp theo)* |  |  |  |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (3)***Nội dung GD lý thuyết:**+ Phân loại vi phạm pháp luật+ Trách nhiệm pháp lý | G.1.3 G.2.3 | 23 | Thuyết trình;Đàm thoại;Thảo luận | 1. PP đánh giá: Viết;Vấn đáp;Quan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(4)*Phân tích các hành vi vi phạm pháp luật trên thực tế | G.1.3 G.2.2 | 22 | Nêu vấn đề;Giới thiệu tài liệu | 1. PP đánh giá: Quan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
| 11 | ***Chương 6:* Luật hình sự** |  |  |  |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (3)***Nội dung GD lý thuyết:**+ Khái niệm luật hình sự+ Tội phạm+ Hình phạt | G.1.2G2.2G2.3 | 233 | Thuyết trình;Đàm thoại;Thảo luận | 1. PP đánh giá: Viết;Vấn đáp;Quan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(2)*+ xác định cấu thành tội phạm trong tình huống cụ thể+ Tìm hiểu các loại tội phạm cụ thể+ Tìm hiểu các trường hợp miễn chấp hành hình phạt | G.1.2G.2.1G2.3 | 223 | Nêu vấn đề;Giới thiệu tài liệu | 1. PP đánh giá: Quan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
| 12 | ***Chương 7:* Luật dân sự** |  |  |  |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (3)***Nội dung GD lý thuyết:**+ Khái niệm luật dân sự+ Chủ thể của luật dân sự+ Chế định sở hữu | G.1.3G.2.3 | 23 | Thuyết trình;Đàm thoại;Thảo luận | 1. PP đánh giá: Viết;Vấn đáp;Quan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(2)*+ Chế định hợp đồng | G.1.2G.2.1 | 22 | Nêu vấn đề;Giới thiệu tài liệu | 1. PP đánh giá: Quan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
| 13 | ***Chương 7:* Luật dân sự (tt)** |  |  |  |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (2)***Nội dung GD lý thuyết:**+ Chế định thừa kế | G.1.2 G.2.1 | 22 | Thuyết trình;Đàm thoại;Thảo luận | 1. PP đánh giá: Quan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(4)*+ Giải quyết một số tranh chấp trong thực tế | G.1.2 G.2.2 | 23 | Nêu vấn đề;Giới thiệu tài liệu | 1. PP đánh giá: Quan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
| 14 | ***Chương 8: Luật hôn nhân và gia đình*** |  |  |  |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (3)***Nội dung GD lý thuyết:**+ Khái quát về Luật hôn nhân và gia đình+ Chế độ kết hôn | G.1.1G.2.3 | 22 | Thuyết trình;Đàm thoại;Thảo luận | 1. PP đánh giá: ViếtVấn đápQuan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(6)*+ Thẩm quyền đăng ký kết hôn+ Xử lý kết hôn trái pháp luật | G.1.2G.1.3 | 22 | Nêu vấn đề;Giới thiệu tài liệu | 1. PP đánh giá: Quan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
| 15 | ***Chương 10:* Luật hôn nhân và gia đình (tt)** |  |  |  |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (3)***Nội dung GD lý thuyết:**+ Quan hệ giữa vợ và chồng+ Ly hôn | G.1.2G.1.3 | 22 | Thuyết trình;Đàm thoại;Thảo luận | 1. PP đánh giá: ViếtVấn đápQuan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(6)*Xử lý một số tranh chấp về tài sản chung riêng giữa vợ và chồng | G.1.1 G.1.3 G.2.2G.2.1 | 2233 | Nêu vấn đề;Giới thiệu tài liệu | 1. PP đánh giá: Quan sát2. Công cụ đánh giá: Câu hỏi |

1. **Đánh giá kết quả học tập:**

- Thang điểm: **10**

- Kế hoạch kiểm tra như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức KT** | **Nội dung** | **Thời điểm** | **Chuẩn đầu ra đánh giá** | **Trình độ năng lực** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Tỉ lệ (%)** |
| **ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH** | **50** |
| BT#1 | Câu hỏi về phần những vấn đề lý luận về nhà nước | Tuần 1-5 | G1.1G2.1G3.1G3.2 | 2222 | Viết;Vấn đáp;Quan sát | Câu hỏiTrắc nghiệm | 10 |
| BT#2 | Phân tích cấu thành vi phạm pháp luật | Tuần 6-9 | G1.3G2.1G3.1G3.2 | 2222 | Viết;Vấn đáp;Quan sát | Câu hỏiTrắc nghiệm | 10 |
| BT#3 | Vận dụng các quy định pháp luật giải quyết tình huống pháp lý cụ thể về Luật hình sự, Luật dân sự và hôn nhân gia đình | Tuần 10-12 | G1.2G2.1G2.2G3.2 | 2232 | Viết;Vấn đáp;Quan sát | Câu hỏiTrắc nghiệm | 10 |
| BT#4 | Thuyết trìnhTheo đề tài của từng bài học | Tuần 12-14 | G1.3G2.1G2.3G3.1G3.2 | 22322 | Viết;Thuyết trình;Quan sát | Báo cáo tại lớp;Rubrics | 20 |
| **ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ** | **50** |
| Tiểu luận | Làm việc nhóm theo các đề tài đã được phân công | Tuần 16 | G1.1G1.2G1.3G2.1G2.2G2.3G3.1G3.2 | 22223333 | Viết | Rubrics |  |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CĐR****môn học** | BT #1 | BT #2 | BT #3 | BT #4 | Tiểu luận cuối kỳ |
| G1.1 | x |  |  |  | x |
| G1.2 |  |  | x |  | x |
| G1.3 |  | x |  | X | x |
| G2.1 | x | x | x | X | x |
| G2.2 |  |  | x | X | x |
| G2.3 |  |  |  | X | x |
| G3.1 | x | x |  | X | x |
| G3.2 | x | x | x | X | x |

1. **Tài liệu học tập**

**-** Sách, giáo trình chính:

 Bộ giáo dục đào tạo, Giáo trình Pháp luật đại cương, NXB Sư phạm, 2015

**-** Sách (TLTK) tham khảo:

 1/ Đại học Luật Hà Nội, *Lý luận Nhà nước và Pháp luật*, 2005, NXB Tư pháp.

 2/ Đại học Luật Hà Nội, *Luật Dân sự Việt Nam*, tập 1, 2005, NXB Công an Nhân dân, Hà Nội.

 3/ Đại học Luật Hà Nội, *Luật Hình sự Việt Nam*, tập 1, 2005, NXB Công an Nhân dân, Hà Nội.

 4/ Đại học Luật Hà Nội, *Luật Hôn nhân và Gia đình Việt Nam*, 2005, NXB Công an Nhân dân

1. **Ngày phê duyệt lần đầu:**
2. **Cấp phê duyệt:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Trưởng khoa** | **Trưởng BM** | **Nhóm biên soạn** |
|  |  |  |

1. **Tiến trình cập nhật ĐCCT**

|  |  |
| --- | --- |
| **Lần 1:** Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: ngày tháng năm | **<**người cập nhật ký và ghi rõ họ tên)Tổ trưởng Bộ môn: |